

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 64/2020/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Mai Thị H**, sinh năm 1960.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1956.

Đều có địa chỉ: Khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về tài sản chung: Bà H được toàn quyền sử dụng thửa đất số 122 tờ bản đồ 15 diện tích 72,2 m², loại đất ở, tại khu 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ đã được UBND huyện Thanh Ba cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìa: Đ 754612, sổ vào sổ: H01142 ngày 30/6/2004 cho chủ sử dụng đất là hộ bà Mai Thị H và được quyền sở hữu tài sản trên đất là ngôi nhà 2 tầng 1 tum cùng toàn bộ tài sản trên đất. (Nguồn gốc những tài sản trên là tài sản chung của ông H và bà H, không ai khác có công sức đóng góp vào khối tài sản này. Hiện nay đất và nhà do ông H đang quản lý, sử dụng). Ngoài ra bà H và ông H không có tài sản chung gì khác. Đồng thời bà H có nghĩa vụ thanh toán cho ông H số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), thời điểm thanh toán ngày: 18/5/2020.

Về nợ chung: Bà H và ông H không có nợ chung.

Về án phí: Bà H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận bà H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0002103 ngày 22 tháng 4 năm 2020. Hoàn trả cho bà H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Nếu chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tiền cho ông H thì bà H còn phải trả

tiền lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Thanh Ba;
- Chi cục Thi hành án DS H. Thanh Ba;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quang Vũ